

CÂU CHUYỆN GIÁNG SINH

(Ma-thi-ơ 1: 18-25; Lu-ca 2: 1-21)

Câu ghi nhớ: Ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một **Đấng Cứu Thế**, là **Christ**, là **Chúa** (Lu-ca 2:11).

Mục đích: Giúp cho ta hiểu về sự Giáng Sinh của Chúa Jesus rất quyền năng, và nhờ ơn Chúa, sống theo cách của Ngài mong muốn để làm vinh hiển Danh Ngài.

I. Ma-ri: Mẹ phần xác của Chúa Jesus.

Ma-thi-ơ 1:18 Và, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người đã **chịu thai bởi Đức Thánh Linh**.

1. Chưa kết hôn: *Mới hứa hôn: Đính hôn.*

2. Chịu thai bởi Đức Thánh Linh (*Không do huyết thống hay ý người, bởi quyền năng của Đức Chúa Thánh Linh*)

* Giảng 1:12 Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, 13 là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng **sanh bởi Đức Chúa Trời** vậy.

-Theo sách Lu-ca 1: 26Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, 27tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. 28Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. 29Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. 30Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. 31Này, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. 32Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. 33Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. 34Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? 35Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép **Đấng Rất Cao*** sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên Con Thánh sanh ra, phải xưng là **Con Đức Chúa Trời**. (* Thi-thiên 91:1)

* Rô-ma 8:14 Vì hết thầy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

II. Giô-sép: Chồng sắp cưới: Vị hôn-phu của Ma-ri:

1. Cách phản ứng của Giô-sép khi nghe Ma-ri có thai:

a. **Tìm cách giải quyết:** Ma-thi-ơ 1: 19Giô-sép chồng người, là người **có nghĩa, chẳng muốn** cho người mang xấu, bèn toan đem **để nhẹm**. 20Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người **chờ ngại** lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là **bởi Đức Thánh Linh**.

- Người có nghĩa: Mat 1:19a Nhân nghĩa: Công chính; Đạo đức: Có tâm lòng tốt; Có tình, có nghĩa
- Chẳng muốn cho người mang xấu: 19b Yêu thương thật, không muốn vị hôn-thê của mình bị xử phạt theo luật Do Thái (Bị ném đá)

- Để nhẹm: 19c Âm thầm từ hôn: Yên lặng rút lui, không làm lớn chuyện,

* Phi-líp 2: 3Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. 4Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.

- Đang ngẫm nghĩ về việc đó (Mat 1:20a) *Có thời gian để tìm cách giải quyết một cách thận trọng; Ôn thỏa.*

- Được Thiên sứ Chúa bày tỏ nguồn gốc của Thai Nhi (Mat 1:20b)

b. Chúa chỉ cho Giô-sép cách giải quyết:

Ma-thi-ơ 1: 21Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.

➤ Sanh một con trai

- Đặt tên là: JESUS: có nghĩa là "sự cứu rỗi" trong tiếng Hebrew

Ma-thi-ơ 1: ²²Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho **ứng nghiệm lời Chúa** đã dùng đăng tiên tri mà phán rằng: ²³Này, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, Rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. (Ê-sai 7:14)

- Ứng nghiệm lời tiên tri (*Về Chúa Jesus đều được ứng nghiệm: Được xảy ra*)

+ Sách **Ê-sai** được viết khoảng 700 năm TC.

- Một con trẻ được sinh ra: Ê-sai **9**: 5-6 *Được viết khoảng giữa 701-681 TC*

- Một sứ giả được sai đến trước: Ê-sai **40**: 1-5,9 *Được viết khoảng giữa 701-681 TC*

+ **Môi-se** tiên tri: Một Đấng giống như ta (Phục **18**:15-18): Được viết khoảng đầu năm 1400 TC

c. Giô-sép vâng lời Thiên sứ phán dặn: Ma-thi-ơ **1**: ²⁴Khi Giô-sép thức dậy rồi, **thì làm y** như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; ²⁵song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là **JÊSUS**.

- Làm **y** như Lời Thiên sứ đã phán dặn (*Không thêm bớt, không nghi ngờ*)

* Ga-la-ti **1**: ¹⁵Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng ¹⁶bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi **chẳng bàn với** thịt và máu.

* 1 Cô-rinh-tô **2**:14 Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chung người đó coi sự ấy như là sự rồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng.

- Không hề ăn ở cho đến khi...: Không để sự ham muốn xác thịt ảnh hưởng đến chương trình của Đức Chúa Trời

III. Thời điểm Chúa Jesus sanh ra :

1. Hoàng đế La-mã kiểm tra dân số: Lu-ca **2**: ¹Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ. ²Việc lập sổ dân này là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri.

2. Mọi người phải tuân thủ: ³Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ.

3. Giô-sép và Ma-ri làm theo chiếu chỉ: ⁴Vì Giô-sép là * **dòng dõi nhà Đa-vít**, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, ⁵để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình, đương có thai.

* Rô-ma **1**:3 về Con Ngài, theo xác thịt thì bởi **dòng dõi vua Đa-vít** sanh ra,

IV. Chúa Jesus sanh ra:

1. Địa điểm Chúa Jesus sinh ra: Tại Bết lê hem: Nơi Máng cỏ

Lu-ca **2**: ⁶Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến. ⁷Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở.

* Mi-chê **5**:**1** Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta, người ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi người sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích của Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng (*Tiên tri khoảng 600-700 năm TC*).

2. Những người được Thiên sứ báo tin khi Chúa Jesus sinh ra :

a. Những người đang chăn chiên: Lu-ca **2**: ⁸Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên.

b. Thiên sứ xuất hiện: ⁹Một thiên sứ của Chúa **đến gần họ**, và sự **vinh hiển của Chúa chói lòa** xung quanh, họ **rất sợ hãi**.

c. Thiên sứ báo tin:

* Tin Lành: Tin tức tốt lành; Tin Mừng lớn, Tin Vui lớn.

¹⁰ Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các người một **Tin Lành**, sẽ là một sự **vui mừng lớn** cho muôn dân: (*Cho tất cả mọi người*)

* Một Đấng nhân loại đang mong đợi: ¹¹ây là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một **Đấng Cứu Thế**, là **Christ**, là **Chúa**. (**Christ = Đấng được xức dầu**) Công 4:12

- + Chúa đem đến sự sáng lớn: Ê-sai 9: **1** Dân **đi** trong nơi **tối tăm** đã thấy **sự sáng lớn**; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết (= *Bóng tử thần*)
- 2 Cô-rinh-tô 4:4 cho những kẻ chẳng tin mà **chúa đời này** đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.
- + Chúa đem sự vui mừng thật: Ê-sai 9: **2** Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm **sự vui** cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia chiến lợi phẩm.
- + Chúa đem sự đắc thắng khải hoàn: **3** Vì Chúa **đã** bẻ **cái ách** họ mang, **cái roi** đánh trên vai họ, **cái gậy** của kẻ hà hiếp, như trong ngày (*Chiến thắng*) của Ma-đi-an. **4** Cả **giày dép** của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả **áo xông** vậy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa (*Bị Ngài đánh bại*) 1 Cô 15: 54-57; 1 Giăng 3:8
- + Chúa thiết lập Vương quốc của Ngài: Ê-sai 9: **5** Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; **quyền cai trị** sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là **Đấng La-lùng** (*Kỳ-diệu*), là Đấng **Muru-luận** (*Cổ-vấn*), là Đức Chúa Trời **Quyền-năng**, là **Cha Đời-đời**, là **Chúa Bình-an**.
- + Tồn tại Vương quyền của Ngài: Ê-sai 9: **6** Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngai **Đa-vít** và trên nước Ngài, **đặng** làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, **từ nay cho đến đời đời**. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! (*Vương Quốc: Chiến thắng, bình an; vui mừng*)

d. Thiên sứ cho dấu hiệu để nhận ra Ngài: Lu-ca 2: 12 Đây là **dấu** cho các người nhìn nhận Ngài: Các người sẽ gặp **một Con Trẻ** bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.

3. Thiên sứ ngợi khen Chúa: Lu-ca 2: 13 Bỗng chúc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: (Trời và đất vui mừng)

a. Lu-ca 2: 14a Sáng **danh Chúa** trên các tầng trời rất cao, (Giăng 17:4)

b. Lu-ca 2: 14b **Bình an** dưới đất, **ân trách** (*On ban*) cho loài người!

V. Thái độ của những người chứng kiến sự Giáng Sinh của Chúa Jesus:

1. Bọn chăn chiên:

a. Hãy tới xem: Lu-ca 2: ¹⁵Sau khi các thiên sứ lia họ lên trời rồi, bọn chăn chiên nói với nhau rằng: Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà Chúa cho chúng ta hay.

b. Một cách nhanh chóng: ¹⁶Vậy, họ vội vàng đi đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ đang nằm trong máng cỏ. (*Đúng như Lời Thiên sứ nói*)

c. Làm chứng lại: ¹⁷Đã thấy vậy, họ bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ đó.

2. Những người chung quanh: ¹⁸Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói, đều lấy **làm lạ**.

3. Bà Ma-ri: ¹⁹Còn Ma-ri thì **ghi nhớ** mọi lời ấy và **suy nghĩ** trong lòng.

4. Bọn chăn chiên: ²⁰Bọn chăn chiên **trở về**, làm **sáng danh** và **ngợi khen Đức Chúa Trời** về mọi điều mình **đã nghe** và **thấy** y như **lời** đã bảo trước cùng mình. (*Thật sự được kinh nghiệm về Ngài và bước đi với những điều Chúa ban cho*)

* Giăng đã kinh nghiệm: 1 Giăng 1: **1** Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi **đã nghe**, điều mắt chúng tôi **đã thấy**, điều chúng tôi **đã ngắm** và tay chúng tôi **đã sờ**, về **lời sự sống**; **2** vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi;

* Dân thành Sa-ma-ri đã kinh nghiệm: Giăng 4: **41** Khi đã nghe lời Ngài rồi, người tin Ngài càng đông hơn nữa. **42** Họ nói với người đàn bà rằng: Ấy không còn phải vì điều người đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì **chính chúng ta đã nghe** Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là **Cứu Chúa** của thế gian.

Câu nguyện: *Cảm ơn Chúa về món quà vô cùng quý báu từ nơi Đức Chúa Trời đã ban cho con và cho cả nhân loại, xin Đức Thánh Linh giúp cho con hiểu được tình yêu lớn lao của Ngài mỗi phút giây trong cuộc đời con và biết tôn cao danh Ngài, để qua cuộc đời con nguyện Chúa được vinh hiển và đem nhiều người vào vương quốc của Ngài, trong Danh Cứu Chúa Jesus Christ, Amen.*